

Số: 105/2021/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị H1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Đặng Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 04/5/2006. Chị Đặng Thị H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 17/10/2007. Anh Nguyễn Văn H và chị Đặng Thị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn H, chị Đặng Thị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0003464, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Đặng Thị H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã K;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc